

Xuân Trường, ngày 02 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai thực hiện ngân sách năm 2025
của trường MN Xuân Hòa

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào quyết định số 1448//QĐ-UBND ngày 26/08/2025 của UBND xã Xuân Trường về việc giao dự toán ngân sách năm 2025.

Xét đề nghị của Trường MN Xuân Hòa.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai thực hiện ngân sách năm 2025 của Trường MN Xuân Hòa. (có biểu mẫu đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận tài chính trường và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT, ...



HIỆU TRƯỞNG
PHẠM THỊ HUẾ

Xuân Trường, ngày 02 tháng 02 năm 2026

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai thực hiện ngân sách nhà nước năm 2025

I. Thời gian - địa điểm:

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 02 tháng 02 năm 2026 tại Trường MN Xuân Hòa tiến hành họp niêm yết công khai thực hiện ngân sách Nhà nước năm 2025.

II. Thành phần dự họp:

1. Bà: Phạm Thị Huệ - Chức vụ: Hiệu trưởng – Chủ tọa
2. Bà: Hoàng Thị Thơm - Chức vụ: Thư kí hội đồng

Toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường

III. Nội dung:

1. Công khai thực hiện ngân sách nhà nước năm 2025:

Thực hiện Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thực hiện thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn chế độ công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách nhà nước và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ vào quyết định số 1448//QĐ-UBND ngày 26/08/2025 của UBND xã Xuân Trường về việc giao dự toán ngân sách năm 2025.

2. Về hình thức và thời điểm công khai:

- Niêm yết công khai tại văn phòng và cổng thông tin điện tử của nhà trường.
- Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 11 giờ 00 ngày 02 tháng 02 năm 2026 sẽ kết thúc niêm yết vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 02 tháng 03 năm 2026 (30 ngày liên tục)

3. Tổ chức thực hiện:

- Đ/c Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định theo quy chế và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.
- Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của đơn vị;
- Đ/c Kế toán chịu trách nhiệm: Công khai thu chi tài chính và chuẩn bị các nội dung công khai có liên quan báo cáo đ/c Hiệu trưởng.

Biên bản họp được thông qua cho các thành viên cùng nghe và nhất trí 100%, cuộc họp kết thúc vào hồi 1h cùng ngày.

Thư kí



Hoàng Thị Thơm

Chủ tọa



Phạm Thị Huế

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường Mầm non Xuân Hòa

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN NĂM 2025

Dvt: đồng

TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa, chi khác,...	Trích lập các quỹ
A	Quyết toán thu NSNN(cả cấp bổ sung) gồm:	5.655.442.000	5.655.442.000			
1	+ Kinh phí thường xuyên	4.802.327.000	4.802.327.000	4.512.902.510	289.424.490	
2	+ Kinh phí không thường xuyên	609.850.000	609.850.000		609.850.000	
2	+ Kinh phí khen thưởng	243.265.000	243.265.000		243.265.000	
B	Quyết toán chi NSNN (I + II + III):	5.655.442.000	5.655.442.000			
I	Chi thường xuyên:	4.802.327.000	4.802.327.000			
1	Tiền lương biên chế, tiền công HĐ	2.543.938.938	2.543.938.938	2.543.938.938		
2	Phụ cấp lương (Phụ cấp chức vụ, vượt khung, thâm niên nghề, ưu đãi)	1.326.541.200	1.326.541.200	1.326.541.200		
3	Các khoản đóng góp (BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ)	642.422.372	642.422.372	642.422.372		
4	Thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện sáng)	74.164.767	74.164.767		74.164.767	
5	Mua văn phòng phẩm; khoán Văn phòng phẩm cho GV; mua vật tư VP	35.465.400	35.465.400		35.465.400	
6	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	20.056.000	20.056.000		20.056.000	
7	Công tác phí (khoản xe hàng tháng)	18.240.000	18.240.000		18.240.000	
8	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	18.900.000	18.900.000		18.900.000	
9	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	45.250.000	45.250.000		45.250.000	
10	Chi phí khác	77.348.323	77.348.323		77.348.323	
II	Chi không thường xuyên:	609.850.000	609.850.000		609.850.000	
1	Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh	309.850.000	309.850.000		309.850.000	
2	Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng	21.000.000	21.000.000		21.000.000	
3	Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	42.800.000	42.800.000		42.800.000	
4	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	236.200.000	236.200.000		236.200.000	

III	Chi khen thưởng	243.265.000	243.265.000		4.500.000	
1	Chi thưởng thường xuyên	238.765.000	238.765.000		238.765.000	
2	Chi thưởng đột xuất	4.500.000	4.500.000		4.500.000	

Người lập



Bùi Thị Lựu

Xuân Trường ngày 02 tháng 02 năm 2026

Hiệu trưởng



★ Phạm Thị Huế